

Số: 10/2023/QĐST-DS

Cẩm Xuyên, ngày 15 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (V).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng H, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị V.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H; Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ KHCN - Khối KHCN

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Anh T - Chuyên viên xử lý nợ

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn: Công ty TNHH mua bán nợ G.

Địa chỉ: LK7-32, Saigon Mystery V, đường 3, phường Bình Trung T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T; Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH mua bán nợ G.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng B; Chức vụ: Phó giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn T Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng 3, V Sông L, Shophouse LK 1-10, đường X, KĐT Trường Thịnh P, Khối Yên S, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1974; Trú tại: TDP 5, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng cho vay số: LN2105143740026 ngày 19/5/2021 và Hợp đồng cho vay số: LN2104073580886 ngày 19/05/2021 ký kết giữa Ngân hàng TMCP V với ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T thì vợ chồng ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng V số tiền tạm tính đến ngày 07/9/2023 là 2.185.606.284 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.713.527.337 đồng, nợ lãi là 472.078.947 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay theo các Hợp đồng cho vay nói trên thì ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T đã ký hợp đồng thế chấp số: LN2105143740026 ngày 19/5/2021 và Hợp đồng thế chấp số: LN2104073580886 ngày 19/5/2021 với Ngân hàng V.

Ngày 30/6/2023, Ngân hàng TMCP V đã ký hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB với Công ty TNHH mua bán nợ G, theo đó Ngân hàng TMCP V đã bán khoản nợ của ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T cho Công ty TNHH mua bán nợ G, cụ thể: Khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay số: LN2105143740026 ngày 19/5/2021 và Hợp đồng cho vay số: LN2104073580886 ngày 19/05/2021 ký kết giữa ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T với Ngân hàng V.

Nay, các bên thỏa thuận như sau:

2.1. Ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T phải trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G tổng số tiền gốc và tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 07/9/2023 là 2.185.606.284 đồng (*Hai tỷ một trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm linh sáu nghìn hai trăm tám mươi tư đồng*), trong đó: nợ gốc là 1.713.527.337 đồng (*Một tỷ bảy trăm mười ba triệu năm trăm hai bảy nghìn ba trăm ba bảy đồng*), nợ lãi là 472.078.947 đồng (*Bốn trăm bảy hai triệu không trăm bảy tám nghìn chín trăm bốn bảy đồng*).

Sau khi ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH mua bán nợ G phải trả lại toàn bộ giấy tờ về tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký kết.

2.2. Trường hợp ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T không trả hoặc trả không đủ số tiền còn nợ Công ty TNHH mua bán nợ G thì phải trả tiền lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo thỏa thuận của các bên tại các Hợp đồng cho vay đã ký kết kể từ ngày 08/9/2023 cho đến khi trả hết nợ, đồng thời Công ty TNHH mua bán nợ G có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể:

- 01 xe ô tô hiệu CNHTC, HOWO ZZ4257V3247Q1B Đầu kéo, 6x4, Cabin A7, động cơ 420 HP; Số khung LZZ1CLVB2MA835167; Số máy D124250210307918337; BKS: 38H-008...; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38

005542, do Phòng CSGT công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 19/05/2021. Mang tên Nguyễn Xuân C.

- 01 xe ô tô hiệu CNHTC, HOWO ZZ4257V3247Q1B Đầu kéo, 6x4, Cabin A7, động cơ 420 HP; Số khung LZZ1CLVB9MA835165; Số máy D124250210307919027; BKS: 38H-009...; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38 005550, do Phòng CSGT công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 19/05/2021. Mang tên Nguyễn Xuân C.

- 01 Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu FUSHI LFS9403CCY; Số khung LEB39VRC4M0001691; BKS: 38R-013...; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38 000294, do Phòng CSGT công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 19/05/2021. Mang tên Nguyễn Xuân C.

- 01 Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu FUSHI LFS9403CCY; Số khung LEB39VRC6M0001692; BKS: 38R-013...; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38 000307, do Phòng CSGT công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 19/05/2021. Mang tên Nguyễn Xuân C.

Trường hợp số tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán các chi phí xử lý tài sản thế chấp lớn hơn nghĩa vụ được bảo đảm thì số tiền chênh lệch phải được trả cho ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị T phải chịu 37.856.062 đồng (*Ba mươi bảy triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi hai đồng*) án phí DSST có giá ngạch. Trả lại cho Ngân hàng TMCP V (do Công ty TNHH mua bán nợ G kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng) số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên theo biên lai số 0009057 ngày 31/5/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA.DS huyện Cẩm Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng

